

Cảm Ứng Thiên Vững Biên

Chuyên ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa

.....

(Bài 47)

Chánh văn 61 (tiếp theo): Xạ phi trực tẩu, phát trập kinh kê, điền huyết phúc sào, thương thai phá noãn.

(Nghĩa là: Săn bắn chim thú, phá tổ côn trùng, kinh động nơi chim đậu; lấp hang, lật tổ; phá thai, hại trứng).

(Nhạc)

Câu thứ 3 (tiếp theo): “Điền huyết phúc sào”

(nghĩa là: kinh động nơi chim đậu),

Bài văn Phóng Sanh của Liên Trì đại sư đời Minh (tiếp theo)

Cứu sống kiến, sa-di đổi đoản mạng thành trường thọ, thư sinh đổi hạng kém thành đỗ bậc thượng¹.

¹ Đời Tống, Tống Giao và Tống Kỳ là hai anh em. Khi họ còn đang học trong trường Thái Học, có một vị cao Tăng xem tướng, bảo: Tống Kỳ sẽ đỗ Trạng Nguyên khoa này, còn Tống Giao tuy cũng đỗ, nhưng thứ hạng rất thấp.

Tống Giao ra đồng chơi, thấy có một tổ kiến bị gió mưa đánh vỡ, kiến chết đuối vô số; ông động lòng thương, bắc cầu trúc cho kiến bò lên chỗ ráo. Đến lúc thi cử, khi chưa yết bảng, họ gặp lại vị cao Tăng. Vị cao Tăng kinh ngạc bảo Tống Giao:

- Lạ quá, tướng mạo của ông thay đổi! Nhất định là có âm đức đã cứu mấy trăm vạn sanh mạng.

Nói qua nói lại, mới biết là do đã cứu đàn kiến. Vị Tăng bảo:

- Tống Kỳ vẫn là Trạng Nguyên, nhưng do âm đức ấy, Tống Giao nhất định chẳng thua em trai mình.

Do thả rùa, Mao Bảo² gặp nguy mà thoát nạn,

Không Du³ chức kém mà được phong hầu.

Khuất Sư thả cá chép tại Nguyên Thôn⁴, tăng thọ mười hai năm.

Hỏi nữa, vị Tăng không trả lời. Kết quả là khi duyệt kết quả thi, Chương Hiền Thái Hậu thấy Tống Giao và Tống Kỳ là anh em, Tống Kỳ được chấm đậu Trạng Nguyên, liền bảo: “Em chẳng thể ở trên anh được”. Vì thế, do Tống Giao đỗ hạng thứ mười, triều đình chiêu theo lời Thái Hậu đổi Tống Kỳ thành đậu hạng thứ mười một.

² Theo Tấn Thư quyển sáu mươi một, Mao Bảo là người sống vào đời Tây Tấn. Ông đã mua lại một con rùa trắng sắp bị giết rồi nuôi lớn. Sau đó, thả đi. Trong cuộc chiến ở Châu Thành, quân ông bị chiến bại, Mao Bảo bị vây ép, phải nhảy xuống sông, trước sau gì cũng chết. Ông bỗng cảm thấy thân mình nằm trên một tảng đá, từ từ trôi ra xa, tránh được loạn tiễn, thoát nạn. Khi đến bờ, nhìn lại, thì ra tảng đá ấy là lưng con rùa trắng ông đã cứu mạng xưa kia.

³ Không Du [làm quan chức vị] rất nhỏ. Có lần ông đi qua Dư Bất Đình, thấy một con rùa đen bị người khác bắt, động lòng thương xót, bèn mua lại, đem thả xuống sông. Rùa đen nhiều lần nhô đầu nhìn Không Du biểu lộ ý cảm tạ, rồi mới lặn xuống.

Về sau, Không Du được phong làm Đình Hầu của Dư Bất Đình. Ấn quan thuở ấy có khắc đầu rùa. Ấn đúc ra, viên quan trông coi việc đúc ấn lấy làm lạ vì sao đầu rùa trên ấn lại ngẩng cổ nhìn lại. Ông ta cho là ấn đúc sai, bèn phá hủy, đúc lại. Cả hai lần đều là như vậy, khuôn đúc đã đổi thành như vậy.

Viên quan đúc ấn bèn kể lại cho Không Du nghe. Không Du bỗng nhớ lại chuyện cũ, mới nghĩ chức quan này nhất định là quả báo tốt lành của chuyện thả rùa khi trước.

⁴ Vào đời Tống, có một thôn xóm gọi là thôn Nguyên Sanh, chuyên sống bằng nghề bắt cá. Trong xóm, có một người tên là Khuất Sư, mua một cái ao cá, thả đăng đó, tát ao bắt cá. Ông ta thấy có một cặp cá chép lớn, tung mình nhảy qua tấm đăng, đã thoát ra, rồi lại nhảy vào, rồi lại nhảy ra. Đã thoát ra rồi lại nhảy vào, rất nhiều lần như thế. Ông ta mò đến gần xem, thì ra trong đó có đến mấy trăm con cá chép mới nở. Cặp cá chép quấy mình tung đó để có kẻ hở cho cá con thoát ra. Chúng va mình vào đó nhiều lần

Tùy Hầu giúp rắn ở ngoài đồng nước Tề, được báo đáp viên châu ngàn vàng.

Cứu con ruồi suýt chết đuối, người thợ làm rượu được miễn án tử hình⁵.

Thả con ba ba sắp bị nấu, đưa tớ gái nấu bếp bệnh ngặt được lành⁶.

Chuộc mạng con vật sắp bị giết từ nhà đồ tể, Trương Đề Hình hồn siêu thăng thiên giới⁷.

đến nỗi mình mảy dầm máu. Khuất Sư hết sức cảm khái, bèn tháo tấm đăng, thả hết cá con. Vài năm sau, Khuất Sư bị bệnh nặng, hồn đến cõi âm. Diêm vương phán: “Do âm đức cứu cá, tăng thọ một kỷ (là mười hai năm)”.

⁵ Có một người thợ làm rượu thấy một con ruồi sa vào vò rượu, sắp chết đuối, bèn vớt nó ra, để nơi khô ráo. Lại rải một ít tro, để làm khô bọt nước trên mình nó. Ông ta cứu rất nhiều con ruồi như vậy. Về sau, người ấy bị kẻ khác vu cáo trộm cướp, oan tình chẳng thể biện giải. Khi viên quan thẩm vấn cất bút viết án tử phán tội tử hình, bỗng ruồi đậu kín ngòi bút, đuối không được. Bỏ bút xuống thì thôi, chứ cầm bút lên, ruồi lại bu vào, chẳng có cách nào viết bản án. Phán quan cho là ắt có oan tình, bèn xin thượng quan cho phép tái thẩm, mới biết người ấy bị vu cáo, bèn xóa án.

⁶ Có một bà chủ sai đưa tớ gái chuyên nấu nướng trong bếp làm thịt một con ba ba để nấu canh bổ huyết. Nhận biết chính mình đã ra tay giết hại quá nhiều, cô tớ gái cảm thấy áy náy, bèn lén thả con ba ba đi, cam chịu chủ nhân nổi cáu, đánh đập tàn nhẫn. Về sau, vùng ấy bị bệnh dịch nặng, cô tớ ấy bị nhiễm bệnh, sốt cao, sắp chết. Chủ nhân sợ cô ta chết trong nhà, sai gia nhân vớt cô ta ra cạnh ao nước ngoài nhà. Cô ta nằm thoi thóp tại đó, đến nửa đêm, có một con ba ba từ dưới ao bò lên, mình mảy lem bùn đất, bò chung quanh, trát bùn khắp thân cô ta. Con sốt bèn hạ. Sáng hôm sau, bệnh dịch khỏi hẳn.

⁷ Có một người họ Trương giữ chức Đề Hình, đi ngang qua nhà một gã đồ tể, bèn dùng tiền mua lại con vật sắp bị giết, đem thả. Khi lâm chung, ông

Đổi mạng thừa nơi ghe câu cá, Lý Cảnh Văn giải độc bằng đan sa⁸.

Tôn Lương Tự giải trừ mối nguy do bị chằng buộc [trong bẫy rập], cho nên được loài chim tìm giùm đất an táng tốt đẹp⁹.

Huyện lệnh họ Phan lập lệnh cấm giăng lưới bắt cá trên sông hồ, lúc bị đổi đi trấn nhậm nơi khác, thủy tộc khóc gào đau xót¹⁰.

Cụ Đạo Tín cứu con vật sắp bị giết bởi ngu dân để cúng tế, điềm lành ứng hiện, trời tuôn mưa ngọt¹¹.

ta bảo người nhà: “Ta do phóng sanh, tích đức sâu dày, nay thiên cung đến nghênh tiếp, ta sẽ sanh lên trời”.

⁸ Lý Cảnh Văn tánh rất từ bi, trông thấy ghe bắt cá bắt được rất nhiều cá, bèn vét hết tiền mua lại đem phóng sanh. Do lòng từ bi ấy, hễ ông gặp cảnh hiểm nạn như bệnh ngặt, hoặc tai nạn bất kỳ đều được thoát khỏi.

Đan sa là oxide thủy ngân, thường được dùng làm thuốc với tên gọi là Châu Sa.

⁹ Nguyên văn là “*bốc táng*” (卜葬), tức là xem Phong Thủy Địa Lý để tìm huyệt an táng tốt. Tôn Lương Tự nhà nghèo, thường cứu vớt loài chim bị mắc bẫy. Về sau, ông ta chết, do con cháu quá nghèo, không có tiền mai táng, đem vùi tạm ngoài đồng. **Bỗng có mấy ngàn con chim bay tới, mổ ngậm bùn đất, phủ lên thân Lương Tự, chằng đầy một ngày, đã trở thành một nấm mộ to.**

¹⁰ Phan Hoa làm huyện lệnh huyện Chư Ky (thuộc tỉnh Chiết Giang), là một Phật tử thuần thành. Khi trấn nhậm huyện ấy, ông ra lệnh cả huyện không được đánh bắt cá trên sông, hồ. Khi ông sắp rời nhiệm sở, trong sông hồ cả huyện bỗng phát ra âm thanh than khóc âm ỉ một hồi lâu, giống như tiếng con cái bị mất cha mẹ vậy.

Ngài Tào Khê (tức là Huệ Năng) giữ lưới thợ săn, đạo thống vượt trời Thần Châu (tức là Trung Hoa).

Chim sẽ được giải cứu, bèn ngậm vòng đến báo ân. Cáo có thể vào giếng truyền trao đạo thuật¹².

Cho đến trường hợp thân tàn được sống, bám trên vách trắng để nghe kinh;

Câu được sống ở nơi hoạn nạn, hiện thân hoàng y báo mộng¹³.

¹¹ Đạo Tín ở đây chính là đệ tứ tổ của Thiền Tông Trung Hoa. Trong thời Ngài, có lần nơi Ngài ở bị hạn hán rất nặng, đói kém dữ dội. Dân chúng hoảng sợ, bàn nhau mua các con vật tính đem giết để tế thần cầu mưa.

Tổ bảo họ phải làm phước, đừng tạo nghiệp, khuyên họ hãy tha cho các con vật ấy, Ngài sẽ đích thân đứng ra cầu mưa. Tổ bèn triệu tập tăng chúng lập hương án đơn sơ, thanh khiết, tụng kinh Lăng Già và Bát Nhã. Quả nhiên một tuần sau, mưa tuôn như trút.

¹² Theo Phóng Sanh Văn Đồ Thuyết, xưa kia có một gã đạo sĩ tâm thuật bất chánh, không lo tu hành, chỉ lo trí trá, dối gạt kiếm lợi. Hắn nghe nói ăn củ hoàng tinh sẽ có thể trường thọ, bèn bỏ thật nhiều hoàng tinh xuống một cái giếng cạn, lừa gạt dụ dỗ để đẩy một người xuống đó, rồi dùng nắp đá đập kín giếng.

Người ấy biết là bị lừa, hết sức hoảng hốt, không biết làm sao. Bỗng có một con cáo xuất hiện, nói nó là hồ tiên, do từng được người ấy cứu mạng trước kia, nay để báo ân, nó sẽ truyền tiên thuật phi thăng. Người ấy nghe theo, tu tập. Sau bốn tuần, quả nhiên người ấy phi thăng, bay thoát khỏi giếng. Gã đạo sĩ mừng quá, mang hoàng tinh vào giếng, dẫn người nhà đập lại thật chặt. Nửa tháng sau, mở ra coi, họ thấy xác gã teo đét vì chết đói!

¹³ Xưa kia có một vị Tăng thấy có người bắt mấy con rết, dùng tre căng uốn thân chúng cong vòng lại như đồ trang sức. Vị xuất gia bèn xin mua hết, đem phóng sanh. Chúng đã chết gần hết, chỉ còn một con sống sót. Về sau, vị xuất gia ấy đang tĩnh tọa cùng với một vị sư khác ở chùa, trên vách vôi trắng, bỗng có con rết bò ra. Sư dùng khối gỗ gõ vào tường đuổi nó đi,

Hễ thí đều có báo ứng, chẳng phải là chuyện không có bằng chứng, [những chuyện ấy được] chép trong sách vở, rạng ngời tai mắt.

Xin nguyện khắp mọi người, hễ thấy những con vật, hãy phát tâm từ bi, bỏ ra tiền tài chẳng kiên cố¹⁴, để làm chuyện thuận lợi, hoặc là tạo ân giúp đỡ nhiều mạng, tích lũy âm công to tát.

Nếu ban ơn cho một con trùng, có lẽ nào cũng chẳng phải là một việc thiện ư?

Nếu tháng ngày tích lũy tăng dần, thực hiện rộng rãi, phước sẽ cao vợi vợi, lòng Từ đây ấp nhân gian, tiếng thông

nhưng nó vẫn không đi. Cuối cùng, Sư nhớ ra hỏi “Có phải người là con rết đã được thả, muốn đến cảm tạ đó chăng? Nếu phải, hãy nghe ta thuyết pháp: Lắng nghe! Hết thấy hữu tình chỉ do tâm tạo. Nếu tâm tàn ác, sẽ thành hổ lang. Nếu tâm độc địa, sẽ thành độc trùng. Người trừ hết độc, sẽ thoát thân này”. Con rết nghe xong, gục gặc đầu, bò đi.

Vào năm Vạn Lịch thứ chín đời Minh Thần Tông, tại Hàng Châu có một người họ Vu. Một hôm, người hàng xóm của người họ Vu bị cướp. Họ Vu có một đứa con gái đã gả chồng. Cô ta nghe tin bèn vội về thăm nhà, tiện tay xách theo mười con lươn để làm lễ vật. Họ Vu đem chúng thả hết vào trong lu nước sau nhà, rồi quên khuấy.

Có một hôm, bà Vu mộng thấy mười người mặc áo vàng, đội mũ chóp nhọn, quỳ gối, buồn bã, thống thiết van xin cứu mạng. Tỉnh giấc, bà đi coi bói, thầy bói nói: “Ắt là trong nhà bà có sanh mạng nào xin được phóng sanh”. Trở về, bà tìm khắp trong nhà, chỉ thấy trong lu có đúng mười con lươn bụng vàng, chắc là bọn người mặc áo vàng xin cứu mạng trong mộng, bèn đem chúng thả hết trong sông.

¹⁴ Trong bản chú giải của Phóng Sanh Văn, có giải thích: Nói tiền tài không kiên cố là vì nó sẽ bị nước nhấn chìm, hoặc lửa đốt rụi, bị cướp bóc hay mất mát vì chiến tranh, bị trộm cướp tước đoạt, bị con cháu không ra gì phung phí tan nát, bị quan lại, vua chúa tịch thu.

thấu cội trời, dẹp sạch lâu oán chường, nhiều phước đức sẽ tụ tập trong kiếp này, vun bồi, chất chứa thiện căn, những điều may mắn lan sang đời khác!

Nếu lại còn giúp [những con vật mắc nạn ấy] xưng niệm Phật hiệu và tụng kinh văn, vì chúng hồi hướng Tây Phương, khiến cho chúng được vĩnh viễn là khỏi ác đạo.

Ôm tâm lòng càng to, gieo bồi đức càng sâu. Đạo nghiệp nhờ đó mà chóng thành, sẽ sanh về phẩm vị thù thắng nơi đài sen!

(Chánh văn 62) Nguyên nhân hữu thất, hủy nhân thành công.

(正文)願人有失。毀人成功。

(Tạm dịch: Mong cho người khác phạm sai lầm, hủy hoại sự thành công của người khác).

(Nhạc)

Câu thứ nhất: Nguyên nhân hữu thất,

(nghĩa là: Mong cho người khác phạm sai lầm),

Người khác phạm sai lầm hay thất bại, đó là điều bất hạnh. Chẳng xót thương mà còn ngược ngạo mong cho họ [gặp phải]; đây chính là vui sướng khi người khác mắc họa! Những kẻ đã coi tai họa là chuyện đáng vui thích, há tai họa không theo sát họ ư? Như vậy là sự thất bại chẳng giáng xuống người khác, mà đâm ra rơi vào chính mình! Người đầu chí ngu, cũng sẽ chẳng làm như thế!

Lý Sĩ Hành vâng lệnh đi sứ Cao Ly, Du Anh làm phó, những tiền bạc, vải vóc thu được, [Sĩ Hành] đều giao cho Du Anh. Du Anh sợ [tiền bạc, vải vóc của chính mình do] vượt biển sẽ bị ướt, đem hết những đồ vật của Sĩ Hành để dưới đáy thuyền, đem đồ vật của chính mình phủ lên trên. Chẳng ngờ gặp gió to, thủy thủ xin quăng bớt những vật chở theo. Trong lúc bối rối, họ tiện tay nắm được vật gì bèn quăng vật đó. Đến khi gió lặng, kiểm điểm những vật đã ném đi thì toàn là đồ của Du Anh! Những đồ vật của Sĩ Hành đều ở đáy thuyền, chẳng mất một vật nào!

Có ý niệm riêng tư giống như vậy, kẻ nào chẳng có? Điều là do chẳng thể bình đẳng vậy!

Kinh Niết Bàn dạy: “*Các người tu hành hãy nên lấy sáu pháp trí lực bình đẳng để thu nhiếp, chế ngự tự tâm, ắt phải sao cho trong lúc vận dụng bèn bình đẳng đối với hết thảy*”.

Thiệu Khang Tiết có thơ rằng:

*Mỗi nhật thanh thân nhất chú hương,
Tạ thiên, tạ địa, tạ quân vương,
Đản cầu xử xử điền hòa thực,
Duy nguyện nhân nhân thọ mạng trường.*

*Quốc hữu hiền thân an xã tắc,
Gia vô nghịch tử nãi gia nương,
Tứ phương ninh tĩnh can qua tức,
Ngã nhược bản thời dã bất phương.*

(Nghĩa là:

Mỗi sáng ta đều thắp nén hương,
Tạ trời, tạ đất, tạ quân vương,
Chỉ mong khắp chốn mùa màng tốt,

Chỉ nguyện người người thấy mạng trường.

Nước có hiền thần yên xã tắc,
Nhà không nghịch tử, mẹ cha vui,
Bốn phương yên ổn, không chinh chiến,
Ta đâu nghèo hèn, quản ngại chi).

Do vậy biết tâm của tam giáo đều bình đẳng. Lũ chúng ta phải nên có tâm lượng ấy, khắc chế tư dục, đối trị cái tâm. Chớ vì niệm nào cũng nghĩ đến lẽ riêng tư mà tạo ác tàng tàng!

(Nhạc)

Câu thứ 2: “Hủy nhân thành công”.

(Nghĩa là: Hủy hoại sự thành công của người khác).

“Hủy” (毀) có hai nghĩa, một là hủy hoại, hai là hủy trảm (毀譖, có nghĩa là: vu vạ, miệt thị, phỉ báng). Kẻ muốn lập công, bất luận lớn, bé, ai nấy đều dốc sức mong đạt thành công, nhưng ta ắt ngăn trở, hủy hoại, tâm thuật đúng là như rắn, rết!

Đời Tống, ông Chân Tây Sơn¹⁵ nói:

¹⁵ Chân Tây Sơn tên thật là Chân Đức Tú (1178-1235), tự là Cảnh Nguyên, hiệu Tây Sơn, thụy hiệu Văn Trung, là người xứ Phổ Thành, tỉnh Phước Kiến.

Ông là một vị quan nổi danh thời Nam Tống, thuộc trường phái Lý Học của Châu Hy. Ông thông minh, học rộng, sách đọc qua một lượt đã ghi nhớ, nắm được điều cốt yếu. Ông từng được bổ làm Thái Học Bác Sĩ, chuyên giảng sách cho nhà vua nghe.

- Nếu ai nghe một điều thiện của kẻ khác, hãy nên khen ngợi, phụ họa. Nghe các điều ác, ắt dốc sức che giấu, khiến cho kẻ ấy thành công, [có như vậy thì mới] chẳng đến nỗi sai sót về mặt đức hạnh.

Cổ nhân có tấm lòng như thế, hưởng gì đối với người đã thành công mà còn hủy báng ư?

Đời Minh, Tăng Tiễn là Tổng Đốc Tam Biên¹⁶ muốn chiếm lại vùng Hà Sáo. Nghiêm Tung¹⁷ đổ kị sự thành công

Về sau, do mâu thuẫn với Sử Di Niên, bị hấn gièm siểm, đổi đi làm An Phủ Sứ Hồ Nam kiêm tri phủ Đàm Châu. Đến thời Tổng Lý Tông, ông được triệu về kinh giữ chức Trung Thư Xá Nhân rồi thăng làm Lễ Bộ Thị Lang. Không chịu nổi sự chuyên quyền của Sử Di Niên, ông lại từ quan.

Sau khi Sử Di Niên thất thế, ông lại được vời ra làm quan, lần lượt làm Hộ Bộ Thượng Thư, Hàn Lâm Học Sĩ Tri Cáo Chế, Tham Tri Chánh Sự. Khi ông trông coi Tuyên Châu, vùng này bị hạn hán lớn, nghe lời khuyên của thuộc hạ, ông đến cầu mưa tại miếu thờ Thanh Thủy Tổ Sư, quả nhiên mưa to. Do miếu thờ của vị thần ấy đã có biển đề chữ Chân Nhân, ông cho hạ xuống, sửa thành Chân Chân Nhân (là vị Chân Nhân thật sự) nhằm cảm tạ thần ân.

Ngoài những tác phẩm Tây Sơn Giáp Ất Cảo, Đại Học Diễn Nghĩa, Tây Sơn Tiên Sinh Chân Văn Trung Công Văn Tập, rất nhiều tác phẩm thi từ của ông được người đương thời đánh giá rất cao.

¹⁶ Tam Biên (三邊) là ba tỉnh thuộc vùng biên cương của Trung Hoa, tức là Thiểm Tây, Cam Túc và Ninh Hạ.

¹⁷ Nghiêm Tung là một gã gian thần cùng hung cực ác thời Minh Thế Tông (tức là Gia Tĩnh) nhà Minh. Minh Thế Tông mê man Đạo Giáo, chuyên lo tu tiên để cầu trường sanh, không màng đến chánh sự. Việc triều chánh phó mặc cho bọn quyền thần lo liệu.

Lúc bấy giờ, Lễ Bộ Thượng Thư Hạ Ngôn được vua tin cậy, Nghiêm Tung bèn ve vãn nịnh bợ Hạ Ngôn. Có lần Nghiêm Tung (lúc đó đang làm Lại Bộ Tả Thị Lang) mở tiệc mời Hạ Ngôn. Hạ Ngôn từ chối không đến, thế là

của ông, ngược ngạo gièm siểm Tăng Tiễn và Hạ Ngôn tự tiện gây hấn nơi vùng biên cảnh, khiến cho họ đều bị giết tại chợ Tây [thành Bắc Kinh]. Về sau, Nghiêm Tung chết, con trai hấn là Thế Phiên bị chặt đầu.

(nhạc)

Nghiêm Tung chạy đến trước cửa nhà Hạ Ngôn, thất chặt vạt áo, quỳ mọp trước cửa khẩn khoản thỉnh cầu. Hạ Ngôn không tiện từ chối, phải đến dự. Từ đó, Hạ Ngôn coi Nghiêm Tung như tri kỷ, hết sức nâng đỡ Nghiêm Tung.

Do hấn khéo ve vãn, đón ý vua, dần dần vua rất mực tin dùng Nghiêm Tung. Do Hạ Ngôn tánh tình tự cao, nhà vua dần dần không ưa Hạ Ngôn. Nghiêm Tung được thăng làm Thái Tử Thái Phó, thừa cơ nhiều lượt sàm tấu khiến vua nghi kỵ, bãi chức Hạ Ngôn. Về sau, vua lại gọi Hạ Ngôn ra làm quan. Nghiêm Tung vẫn ngấm ngấm tìm cách làm hại.

Năm 1554, quân Thát Đát chiếm vùng Hà Sáo, Tổng Đốc tỉnh Thiểm Tây là Tăng Tiễn phát binh chiếm lại Hà Sáo, dâng sớ xin tái thiết vùng này, tái lập trị an, phát triển thủy lợi. Những biện pháp ấy được Hạ Ngôn tán thành. Nghiêm Tung lập tức cấu kết với biên tướng Cừu Loan vu cáo Tăng Tiễn thất bại mà báo công giả, vu cáo Hạ Ngôn lợi dụng quyền chức kiếm lợi. Tăng Tiễn bị giết, Hạ Ngôn bị tù rồi bị xử tử. Nghiêm Tung độc quyền thao túng triều chánh, trở thành Nội Các Thủ Phụ (tức là Tể Tướng), cùng với con trai là Nghiêm Thế Phiên khuynh đảo nhà Minh suốt hai mươi hai năm.

Về sau, có một tay đạo sĩ trú danh là Lam Đạo Hành giỏi cầu cơ, vua rất tin cậy. Một hôm, đang lúc cầu cơ, Lam Đạo Hành nói: “Ngày nay có gian thần phụng sự”, nhằm đúng lúc Nghiêm Tung vừa đi qua. Vua âm thầm lập kế tước đoạt vây cánh của hấn, xử tử Nghiêm Thế Phiên, tịch biên gia sản của cha con họ Nghiêm, và đuổi Nghiêm Tung về quê. Trắng tay, không ai chứa chấp, Nghiêm Tung phải ăn náu nơi gò mả, lượm lật đồ cúng thừa để sống qua ngày. Hai năm sau, hấn bị bệnh chết, không ai ngó ngang. Khi chết, hấn không có quan tài để chôn!

Đời Tống, Tuyên Kỳ Anh tánh hiểm độc. Hàng xóm xây nhà sắp xong, gã họ Tuyên đổ ky, đến đêm bèn qua chặt chân cột. Bỗng kèo nhà rơi xuống, đè chết hẳn.

Than ôi! Hủy người khác là tự hủy đó thôi! Người thời nay đối với mỗi chuyện, mỗi vật, hoặc là cho đến giao dịch, vay mượn v.v... thường nói cho sướng mồm, hủy hoại sự thành công của người khác, là cái tâm như thế nào vậy? Ta biết những kẻ như thế ấy chỉ tự hủy chính mình mà thôi! Phàm là những người lương dân, hãy nên răn nhắc lẫn nhau!

(Nhạc)

(Chánh văn 63) Nguy nhân tự an, giảm nhân tự ích.

(正文) 危人自安。 減人自益。

(Tạm dịch: Khiến cho người khác lâm nguy để chính mình an ổn; Giảm trừ lợi ích của người khác để chính mình được lợi).

(Nhạc)

Câu thứ nhất: «Nguy nhân tự an»

(nghĩa là: Khiến cho người khác lâm nguy để chính mình an ổn)

Ngàn kinh vạn điển chỉ luận định một chữ Tâm. Nay cùng kẻ khác ở trong cảnh họa hoạn, rốt cuộc muốn cho kẻ khác đương đầu nguy hiểm, còn ta được yên thân ư? Trước hết là đã chôn vùi bản tâm vậy!

Ông Vu Thiết Tiều nói:

- “Bỏ nguy, tìm an” là lẽ thường tình, nhưng trời ghét thói ấy, vì sao? Chẳng phải là ghét kẻ tự [tìm cách] an thân, mà là ghét kẻ khiến cho người khác gặp nguy hiểm. Đối với những tình cảnh phải trải qua trong đời người, có ai mà chẳng biết phán đoán là an hay nguy?

Nếu chỉ biết an ổn cho riêng mình, chẳng đoái hoài kẻ khác gặp nguy hiểm, ý niệm giết chóc đã ẩn sẵn trong ấy, sẽ có thể là không gì chẳng làm!

Nếu mưu kế ấy (mưu kế đùn đẩy người khác hứng chịu hiểm nguy) thực hiện được, ắt kẻ quỷ quyết sẽ đều gồi cao [yên giấc không áy náy], mà kẻ thật thà sẽ chẳng có đường nào sống sót được, há có phải là tấm lòng của trời đất hay chăng? Huống hồ, lẽ an nguy như chiếc vòng luôn xoay chuyển, rốt cuộc chẳng để cho kẻ ôm lòng riêng tư mà hòng hiểu biết xuyên suốt được. Vì thế, có khi chỗ hướng đến [hòng tránh hiểm nguy] lại đâm ra là nơi hiểm địa, còn chỗ mong né tránh đâm ra lại là chỗ bằng phẳng. Nếu bình tâm nơi [sự lợi hại giữa] ta và người, đến bất cứ nơi đâu mà chẳng phải là [vững vàng như đi] trên tảng đá ư?

Đời Tống, Lý Tự [được phái về] trông coi Vĩnh An quân¹⁸. Khi ấy, bọn cướp to lớn mới dấy lên, hấn sợ mắc họa, bèn quỷ quyết tiến cử người bạn là Phạm Hình thay thế. Do vậy, Phạm Hình cai quản Vĩnh An, Lý Tự được rời khỏi chức ấy. Về sau, cả nhà Phạm Hình bị bọn cướp làm hại. Không lâu sau, Lý Tự được điều về trông coi Lâm An, trên đường gặp cướp, cũng chết cả nhà. Than ôi!

¹⁸ Quân (軍) là một đơn vị hành chính đời Tống. Nhà Tống chia cả nước thành mười tám lộ. Mỗi lộ lại chia thành châu, phủ, quân và giám.

Thấy người khác gặp nguy, bậc quân tử còn nghĩ cách cứu giúp, há nên nhẫn tâm để người khác gặp nguy hiểm hòng ta được an ổn ư? Đây là hành vi của phường khắc bạc, tiểu nhân, mắc họa to nhất!

Vâng ạ thời gian đã hết bài hôm nay chúng ta sẽ kết thúc ở đây.

(nhạc)

Chúc bạn

*Không làm các việc ác
Mỗi năm được bình an
Siêng làm các việc lành
Năm nào cũng như ý*

Website: www.duongdenhanhphuc.vn

Kênh Youtube: duongdenhanhphuc

Hoan nghênh mọi hình thức ấn tống, sao chép, copy, công đức vô lượng!